

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.

2. Bà Lý Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành L - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLS-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh Q, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2003 tại huyện TS, tỉnh PT. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã V, huyện TS, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1973 và bà Trần Thị S, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 03 năm 2022 đến nay - Có mặt.

- Bị hại: Anh Lò Văn L, sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, xã M, huyện B, tỉnh H. Chỗ ở hiện nay: Nhà máy thủy điện MB, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1973; Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện TS, tỉnh PT - Có mặt.

- Bà Trần Thị S, sinh năm 1980; Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện TS, tỉnh PT - Văng mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Hà Văn H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản B, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 19/01/2022, anh Hà Văn H và Nguyễn Anh Q đang ngồi uống rượu tại quán nhà anh H thì có anh Lò Văn L đến quán mua một thùng bia. Do có quen biết với anh H nên anh L lấy 03 lon bia, chia mỗi người 01 lon rồi ngồi xuống uống. Trong lúc uống bia, anh H nhờ Q châm hộ 01 điếu thuốc lá, Q lấy từ bao thuốc 02 điếu và châm cùng một lúc. Thấy vậy, anh L giật lấy 02 điếu thuốc, bẻ đôi và ném về phía Q. Q giơ tay lên đỡ làm 02 điếu thuốc rơi xuống tấm phản. Anh L nói “sao mày lại châm hai điếu thuốc”, Q trả lời “em châm cho anh H”. Sợ hai bên đánh nhau nên anh H bảo Q xin lỗi anh L rồi mọi người tiếp tục uống bia. Khoảng 05 phút sau, anh L đứng dậy định đi về, nghĩ anh L đứng dậy để đánh mình, Q đứng dậy và dùng chân phải đá về phía anh L nhưng không trúng. Anh L nói “sao mày lại đánh tao”. Q tiếp tục dùng tay phải nắm thẳng vào giữa trán anh L làm anh L lùi về phía sau. Q tiếp tục dùng tay phải nắm vào hàm bên phải và nắm móc từ dưới lên trúng phía dưới cằm anh L làm anh L ngã xuống tấm phản. Q tiếp tục lao vào nắm anh L thì anh H và vợ can ngăn nên dừng lại.

Sau khi sự việc xảy ra, anh L bị chảy máu miệng và sưng nề bên má nên vợ chồng anh H đưa anh L đến Trạm y tế xã MB để kiểm tra. Sau đó, anh L đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên và Bệnh viện đa khoa tỉnh PT từ ngày 20/01/2022 đến ngày 28/01/2022 thì ra viện.

Sau khi tiếp nhận đơn tố cáo của anh Lò Văn L, ngày 19/02/2022 cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định hiện trường xảy ra tại nhà anh Hà Văn H ở bản B, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 17/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Lò Văn L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT ngày 25/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “*Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu xấp 02%; sẹo vết thương phần mềm má phải xấp 06%; sẹo vết thương phần mềm môi dưới xấp 03%; gãy cung trước xương hàm dưới, gãy ngành phải xương hàm dưới, hiện tại lệch khớp cắn xấp 25%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 33%. Cơ chế hình thành thương tích: thương tích vùng đầu, mặt, gãy xương hàm do tác động trực tiếp của vật tầy cứng, diện tiếp xúc giới hạn gây ra*”.

Về phần bồi thường dân sự: Ngày 28/6/2022, đại diện gia đình Nguyễn Anh Q và bị hại đã thống nhất thoả thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 90.000.000 đồng. Bị hại nhất trí không có yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Anh Q.

Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên Quyết định truy tố Nguyễn Anh Q về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Q phạm tội Cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Q từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách của bị cáo tính ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*). Ghi nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác. Ghi nhận việc ông Nguyễn Anh D và bà Trần Thị S không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn khoản tiền bồi thường trên.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã gây ra.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên; bản tự khai; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản thỏa thuận việc bồi thường; Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Lò Văn L; lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/01/2022, do mâu thuẫn trong quá trình sinh hoạt, Nguyễn Anh Q đã có hành vi dùng tay phải đâm vào vùng trán, má phải, cằm dưới của anh Lò Văn L. Hành vi trên của bị cáo đã gây tổn hại sức khỏe cho anh Lò Văn L là 33% đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện đến cùng, với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thể trở thành người có ích cho

gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Đối với thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo từ ngày 29/3/2022 đến ngày 02/8/2022 sẽ được khấu trừ sau khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Xét về yếu tố lỗi trong vụ án, bị hại Lò Văn L có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Anh Q.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Đối với việc đại diện gia đình bị cáo là ông Nguyễn Anh D và bà Trần Thị S đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại là anh Lò Văn L với tổng số tiền là 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*) và đã bồi thường xong. Xét sự thỏa thuận, thống nhất trên là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

- Đối với việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác, xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

- Đối với việc ông D, bà S đã tự nguyện bỏ ra số tiền 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*) để bồi thường thay cho bị cáo, ông bà không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn khoản tiền trên, xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

[5] Đối với Lò Văn L, có hành vi ném điều thuốc lá vào người Nguyễn Anh Q là hành vi vi phạm hành chính. Ngày 23/6/2022, Công an huyện Phù Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn L theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021. Xét là thỏa đáng đúng với quy định của pháp luật, do đó không đề cập đến việc xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1,2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Q phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Anh Q cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện TS, tỉnh PT giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, gia đình thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc đại diện gia đình bị cáo là ông Nguyễn Anh D và bà Trần Thị S đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại là anh Lò Văn L với tổng số tiền là 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*), đã bồi thường xong.

Ghi nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác.

Ghi nhận việc đại diện gia đình bị cáo là ông Nguyễn Anh D và bà Trần Thị S đã tự nguyện bỏ ra số tiền 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*) để bồi thường thay cho bị cáo, ông bà không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn khoản tiền trên.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức

